

Số:2645 /TM-KSBT

*Hải Phòng, ngày 14 tháng 10 năm 2026.*

## **THƯ MỜI BÁO GIÁ**

(Vật tư xét nghiệm nước nguồn ngân sách lần 3  
của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng)

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá hàng hóa, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà cung cấp gói mua sắm hóa chất xét nghiệm nước, thực phẩm dịch vụ với nội dung như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng. Số 84 Nguyễn Tất Tố, phường Lê Chân, Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Vật tư y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng;

SĐT: 0225.3842.878, Email: duoc.cdchp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trên hệ thống <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>
- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng. Số 84 Nguyễn Tất Tố, phường Lê Chân, Hải Phòng.
- Nhận qua email: duoc.cdchp@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 14 tháng 10 năm 2026, đến trước 10h ngày 26 tháng 10 năm 2026.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày từ ngày 26 tháng 10 năm 2026.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục chi tiết tại phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng.

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: **kể từ ngày ký hợp đồng đến hết ngày 30/12/2026.**

Vậy Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng kính mời các đơn vị gửi báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng tải trên HTMĐTQG;
- TTGDSK (đăng tải trên website đơn vị);
- HĐMS; TCKT; XN; KHNV;
- Lưu: VT, D-VTTYT.(Thành)

**GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Trung Kiên**



**PHỤ LỤC I: DANH MỤC HÀNG HÓA**  
 (Kèm theo *Thư mời báo giá số 2645 /TM-KSBT ngày 14 tháng 10 năm 2026*)

| TT | Tên hàng hóa                                                                          | Mã yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương                                                                                                                                                                          | Quy cách tham khảo | Đơn vị tính | Số lượng |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------------|----------|
| 1  | Skimer Cone iCRC (Nikel) của máy ICPMS                                                | Skimer Cone iCRC, Nikel                                                                                                                                                                                                                                                     | Cái                | Cái         | 1        |
| 2  | Vòng đệm cho Skimmer Cone                                                             | O-Ring Set Skimmer Cone (đi kèm theo bộ với Skimmer Cone, iCRC)                                                                                                                                                                                                             | Bộ 5 cái           | Bộ          | 1        |
| 3  | Ống đốt đậm Kjeldahl (ống phá mẫu) dùng cho bộ phá mẫu DKL8 của hãng VELP Scientifica | - Đường kính ống phi 42 x 300mm - 250ml;<br>- Thủy tinh trong suốt chịu nhiệt độ cao, borosilicat 3.3;<br>- Chất liệu thủy tinh chịu nhiệt, dùng cho các máy chưng cất đậm;<br>- Ống chuyên dùng trong phá mẫu đậm chưng cất;<br>- Dùng được cho các bộ phá mẫu DKL8, DKL20 | Chiếc              | Chiếc       | 9        |
| 4  | Chai trung tính nâu 250ml                                                             | Chất liệu thủy tinh Borosilicate 3.3, nắp vặn, màu nâu, có thể hấp tiệt trùng                                                                                                                                                                                               | Chai               | Chai        | 40       |
| 5  | Phễu lọc xốp thủy tinh G3                                                             | Chất liệu: Thủy tinh Borosilicate 3.3<br>Dung tích: 200ml<br>Porosity G3 = 15 ~ 40 μm                                                                                                                                                                                       | Chiếc              | Chiếc       | 5        |
| 6  | Pipet thẳng thủy tinh                                                                 | Pipet thẳng thủy tinh chia vạch 2ml, loại A,<br>- Chất liệu: Thủy tinh borosilicate<br>- Dung tích: 2ml<br>- Màu vạch chia: có màu nổi bật                                                                                                                                  | Cái                | Cái         | 240      |
| 7  | Bộ phễu lọc bằng thép không gỉ có chân đế 300ml                                       | Đặc điểm của bộ giữ phễu lọc bằng thép không gỉ 300ml:<br>+ Bộ thân phễu lọc được làm bằng thép không gỉ.<br>+ Dung tích phễu: 300ml<br>+ Đường kính: 47mm / 50mm<br>+ Diện tích lọc hiệu quả >= 9.6cm2                                                                     | Chiếc              | Chiếc       | 6        |
| 8  | Giá đỡ bộ lọc chân không 3 nhánh                                                      | Số nhánh: 03<br>+ Đường kính bộ lọc: 47mm / 50mm<br>+ Dung tích phễu tương thích: 100/300/500ml<br>+ Vùng lọc hiệu quả: 9.6 cm²<br>+ Đường kính trong của ống: 5/16 inch (8mm)<br>+ Kích thước (LxWxH): 48 x 13 x 11cm<br>Chất liệu : SUS316                                | Chiếc              | Chiếc       | 2        |
| 9  | Que trang vi sinh                                                                     | Chất liệu: Thủy tinh borosilicate<br>Kiểu đầu trang: Hình tam giác<br>Kích thước: 180 mm<br>Sử dụng cho các thí nghiệm nuôi cấy vi sinh, nuôi cấy mô.                                                                                                                       | Chiếc              | Chiếc       | 50       |
| 10 | Ống nghiệm thủy tinh                                                                  | Ống nghiệm thủy tinh<br>Kích thước: 18x180mm<br>Chất liệu: Thủy tinh borosilicat 3.3<br>Khả năng chịu nhiệt: có khả năng chịu nhiệt, hấp tiệt trùng tới 121 độ C                                                                                                            | Hộp 100 chiếc      | Hộp         | 10       |
| 11 | Ống nghiệm thủy tinh                                                                  | Ống nghiệm thủy tinh<br>Kích thước: 10x75mm (dung tích khoảng 5ml),<br>Chất liệu: Thủy tinh borosilicat 3.3<br>Khả năng chịu nhiệt: có khả năng chịu nhiệt, hấp tiệt trùng tới 121°C                                                                                        | Chiếc              | Chiếc       | 200      |

|    |                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |               |       |    |
|----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|-------|----|
| 12 | Chai thủy tinh trung tính (Chai miệng rộng/nắp vặn)              | Chai thủy tinh:<br>Thể tích đựng: 1000ml<br>Chất liệu Thủy tinh Borosilicate 3.3<br>Màu trắng (màu trong tự nhiên)<br>Kiểu chai: Chai miệng rộng, có nắp/ nắp vặn.<br>Vạch chia độ: Có vạch trắng hoặc men sáng<br>Có thể tiệt trùng bằng nồi hấp ở nhiệt độ > 121°C.                                                                                                    | Chiếc         | Chiếc | 30 |
| 13 | Chai thủy tinh trung tính (Chai miệng rộng/nắp vặn)              | Chai thủy tinh:<br>Thể tích đựng: 500ml<br>Chất liệu Thủy tinh Borosilicate 3.3<br>Màu trắng (màu trong tự nhiên)<br>Kiểu chai: Chai miệng rộng, có nắp/ nắp vặn.<br>Vạch chia độ: Có vạch trắng hoặc men sáng<br>Có thể tiệt trùng bằng nồi hấp ở nhiệt độ > 121°C                                                                                                      | chiếc         | Chiếc | 30 |
| 14 | Ống bảo quản lạnh cho chủng vi khuẩn, tế bào cryotube            | Ống lưu mẫu Cryo Tube nắp xoáy<br>Chất liệu Ống: Nhựa PP (Polypropylene)<br>Dung tích: 2 ml, đáy tự đứng<br>Loại nắp: Nắp xoáy ngoài (ren xoắn)<br>Màu sắc: Ống trong suốt<br>Không chứa DNase & RNase, không chứa nội độc tố, không chứa kim loại nặng và không chứa DNA người<br>Nhiệt độ hoạt động: -86°C - +121°C<br>Vị trí ghi nhãn: Có vùng nhám hoặc bề mặt phẳng | túi 50 ống    | túi   | 30 |
| 15 | Que cấy vi sinh kim loại                                         | 1 bộ gồm: Cán + chọn đầu cấy vòng (tròn) / thẳng / dạng L<br>- Là dụng cụ cầm tay bằng thép không gỉ,                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chiếc         | Chiếc | 50 |
| 16 | Ống Durham                                                       | Ống Durham thủy tinh 6 x 25 mm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | gói 100 chiếc | gói   | 20 |
| 17 | Hộp đựng tube trữ lạnh 100 vị trí                                | Hộp 10x10 (100 giếng / vị trí) có sẵn, có nắp<br>Hộp đựng tube trữ lạnh tương thích chứa các vi ống 1.0 ml, 1.5 ml, 2.0 ml và lọ đông lạnh.<br>Các lỗ thoát nước và lỗ thông hơi giảm thiểu sự ngưng tụ hơi nước                                                                                                                                                         | Hộp           | Hộp   | 20 |
| 18 | Giá phơi dụng cụ 2 mặt                                           | Giá phơi dụng cụ trong phòng xét nghiệm<br>Chất liệu: Thép không gỉ hoặc inox<br>Giá phơi có thể đứng được và sử dụng đa dụng cả hai mặt,                                                                                                                                                                                                                                | Chiếc         | Chiếc | 5  |
| 19 | Bocal thủy tinh                                                  | Chất liệu thủy tinh Borosilicate, kích thước tối thiểu 210 x 300 mm                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chiếc         | Chiếc | 4  |
| 20 | Giá để micropipet                                                | Tròn, 6 vị trí, Hàng không độc hại, không gây ảnh hưởng đến môi trường, nhiệt độ thường                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chiếc         | Chiếc | 2  |
| 21 | Bình cầu đáy bằng 500ml                                          | Bình cầu đáy bằng 500ml<br>Ứng dụng: Dùng cho các ứng dụng có nhiệt độ cao<br>Chất liệu: Thủy tinh<br>Khả năng chịu nhiệt: Chịu được nhiệt độ cao (lên tới 121°C)<br>- Đường kính cổ ≥ 30mm<br>- Đáy bằng                                                                                                                                                                | chai          | chai  | 50 |
| 22 | Ống dây nối (Silicone chịu chân không)                           | Chất liệu: Silicone cao cấp<br>Đường kính trong: 7 mm hoặc 8 mm<br>Đường kính ngoài: 13 mm đến 15 mm: Thành ống dày để chịu áp suất âm                                                                                                                                                                                                                                   | mét           | mét   | 30 |
| 23 | Bình chất thải (phụ kiện của bộ lọc nước trong phòng xét nghiệm) | Bình chân không PP khớp nối nhanh, 4000 mL<br>Chia độ 4L<br>▶ Đầu nối khớp nối nhanh<br>▶ Chống tràn<br>Bảo vệ chống tràn: Có<br>▶ Thanh vôi: ID6<br>▶ Thiết bị thoát nước: Không<br>▶ Có thể hấp tiệt trùng: Có                                                                                                                                                         | Chiếc         | Chiếc | 2  |

|    |                                                                |                                                                                                                                                     |     |     |   |
|----|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|---|
| 24 | Bình phá mẫu lò vi sóng (speedwave expert hãng Berghof) DAP100 | Phụ kiện cho lò vi sóng phá mẫu model Speedwave Xpert/ Berghof:<br>Bộ bình DAP-100 hoàn chỉnh, gồm: 1 nắp, 1 gioăng làm kín, 1 đĩa nổ và 1 đáy bình | Bộ  | Bộ  | 6 |
| 25 | Cap with OPC for DAP-30/60/100                                 | Phụ kiện cho lò vi sóng phá mẫu model Speedwave Xpert/ Berghof:<br>Nắp có OPC, dùng cho bình DAP-30/60/100                                          | Cái | Cái | 1 |



## PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng

Thư mời báo giá số 2645 /TM-KSBT ngày 14 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng và khả năng cung ứng của Công ty, chúng tôi ...[Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh], xin gửi báo giá như sau:

### 1. Báo giá cho hàng hóa liên quan:

| STT | Danh mục hàng hóa | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất | Thông số kỹ thuật | Mã HS | Năm sản xuất | Xuất xứ | Quy cách | ĐVT | Số lượng/ Khối lượng | Đơn giá (VNĐ) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) (VAT) |
|-----|-------------------|-----------------------------------------|-------------------|-------|--------------|---------|----------|-----|----------------------|---------------|-----------------------------------------|------------------------|
| 1   |                   |                                         |                   |       |              |         |          |     |                      |               |                                         |                        |
| 2   |                   |                                         |                   |       |              |         |          |     |                      |               |                                         |                        |
| n   | .....             |                                         |                   |       |              |         |          |     |                      |               |                                         |                        |

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ...ngày, kể từ ngày.... tháng...năm ....[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày kể từ ngày...]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu)